TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **201**/2021/QĐST-DS	*Tân Bình, ngày 01 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 287/2020/TLST–DS ngày 08/7/2020 về "Tranh chấp hợp đồng mua bán nhà".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị N** – sinh năm 1947; Địa chỉ: 870/30/12 đường L, Phường A, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh;

Bị đơn: Ông **Phạm Tuấn V** – sinh năm 1977; Địa chỉ: 373/122 đường L, Phường A, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hai bên đồng ý tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ quy định tại Hợp đồng mua bán nhà ở và chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở số 004891 công chứng ngày 09/3/2020 tại Phòng Công chứng Y Thành phố Hồ Chí Minh để chuyển nhượng nhà và đất tại địa chỉ 870/30/12 đường L, Phường A, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Cụ thể như sau:

- Ông Phạm Tuấn V có nghĩa vụ thanh toán thêm cho bà Trần Thị N số tiền 2.000.000.000 *(Hai tỉ)* đồng. Thanh toán một lần bằng hình thức chuyển khoản.

- Ngay sau khi ông V thanh toán đủ số tiền vừa nêu, bà Trần Thị N có nghĩa vụ bàn giao nhà và rút lại đơn yêu cầu ngăn chặn ngày 17/6/2020 về việc đề nghị Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận Tân Bình không thực hiện thủ tục đăng ký sang tên, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với căn nhà nói trên.

Trường hợp ông Phạm Tuấn V chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều

468 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

2.2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 36.000.000 *(Ba mươi sáu triệu)* đồng do ông Phạm Tuấn V chịu.

Hoàn lại cho bà Trần Thị N số tiền tạm ứng án phí 300.000 *(Ba trăm ngàn)* đồng đã nộp theo biên lại thu tiền số 0016630 ngày 03/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q.Tân Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Vũ Văn Hiếu